

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN ĐỀ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/DS-ST  
Ngày: 05 – 8 – 2020.  
“V/v tranh chấp: Hợp đồng mua  
bán tài sản”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Trần Hoàng Việt.

2/ Bà Hà Ngân Kim Tới.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Qual, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Lý Thị Sà N, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh S.

*Bị đơn:*

1/Bà La Thị Hồng Q, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

2/Ông Lý Công Q1, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh S.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 24/12/2019, các lời khai trong quá trình giải quyết án, nguyên đơn bà Lý Thị Sà N trình bày:*

Từ ngày 20/7/2019 đến ngày 05/8/2019, giữa bà N với vợ chồng bà La Thị Hồng Q, ông Lý Công Q1 có thỏa thuận mua bán hành lá. Việc mua bán hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói. Tổng số tiền mua bán hành lá là 24.650.000đ (Hai mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua bán xong vợ chồng bà Q trả được 6.650.000đ (Sáu triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó thì vợ chồng

bà Q không trả nữa. Bà Nươl gửi đơn ra Ban nhân dân ấp T thì vợ chồng bà Q trả thêm được 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Tổng số tiền vợ chồng bà Q trả là 11.650.000đ (Mười một triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Còn nợ lại 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng). Bà N đã nhiều lần đến nhà đòi số tiền còn nợ nhưng vợ chồng bà Q không trả.

Nay bà Lý Thị Sà N yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Buộc vợ chồng bà La Thị Hồng Q, ông Lý Công Q1 có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Lý Thị Sà N số tiền còn nợ là 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

*Vợ chồng ông Lý Công Q, bà La Thị Hồng Q không có lời trình bày do vắng mặt.*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ban hành thông báo thụ lý số 17/TB-TLVA ngày 24 tháng 02 năm 2020, tổng đạt hợp lệ cho bị đơn vợ chồng ông Lý Công Q1, bà La Thị Hồng Q nhưng bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ hai lần đối với bị đơn để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Tòa án đã lập biên bản về việc vắng mặt của bị đơn, không tiến hành hòa giải được và ông Q1, bà Q cũng không có lời khai trong hồ sơ vụ án. Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:*

Về việc tuân thủ pháp luật: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định chính xác quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng pháp luật; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa đã có đầy đủ cơ sở để khẳng định việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Nguyên đơn bà Lý Thị Sà N khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông Lý Công Q1, bà La Thị Hồng Q có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ từ việc mua bán hành lá. Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

- Tại phiên tòa hôm nay cả nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt còn bị đơn mặc dù đã được tổng đạt giấy

triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do. Do đó căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Xét về hình thức và nội dung của hợp đồng mua bán tài sản giữa các bên là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự.

- Xét về quá trình thực hiện hợp đồng: Quá trình mua bán hành lá vợ chồng ông, bà đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người mua hàng được quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự.

- Qua những lời trình bày của nguyên đơn cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vợ chồng ông, bà Q đã vi phạm nghĩa vụ của bên mua tài sản là không thực hiện đúng phương thức thanh toán như đã thỏa thuận được quy định tại khoản 2 Điều 433 và Điều 440 Bộ luật dân sự. Do đó bà N yêu cầu vợ chồng ông, bà Q phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ là có căn cứ.

[3] Đối với bị đơn vợ chồng ông, bà Q vắng mặt suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa. Mặc dù không thể đối chất làm rõ giữa hai bên nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù bị đơn cố tình vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo luật định và phía bị đơn không phản đối những lời trình bày, tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn đưa ra do đó nguyên đơn không phải chứng minh những tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án được quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Kiểm sát viên tại phiên tòa nêu quan điểm về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 430, Điều 433, Điều 440, Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.
2. Buộc vợ chồng ông Lý Công Q1, bà La Thị Hồng Q có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Lý Thị Sà N số tiền còn nợ 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lý Thị Sà N cho đến khi thi hành án xong mà vợ chồng ông, bà Q chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3. Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Vợ chồng ông Lý Công Q1, bà La Thị Hồng Q phải liên đới nộp 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

- Bà Lý Thị Sà N không phải chịu án phí. Bà N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 325.000đ (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002036 ngày 21/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S.

Các đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh S xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện T;
- Chi cục THA huyện T;
- TAND tỉnh S (P.KTNV&THA);
- Các đương sự.
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Hoàng**